**Tiết 2: CÁC NGÀNH KINH TẾ VÀ CÁC VÙNG KINH TẾ NHẬT**

**I. Các ngành kinh tế :**

**1. Công nghiệp :**

- CN đứng thứ hai thế giới sau Hoa Kì

- Các ngành chiếm vị trí cao trên thế giới: Đóng tàu, ô tô, xe máy, rô bốt, dệt may, máy ảnh…

- Mức độ tập trung cao, nhiều nhất là trên đảo Hôn su. Các trung tâm CN tập trung chủ yếu ở ven biển, đặc biệt phía Thái Bình Dương

**2. Dịch vụ :**

- Chiếm 68% giá trị GDP

 **- Cường quốc thương mại và tài chính**

**- Thương mại:** Thứ tư thế giới,.

**- GTVT biển**: Có vai trò đặc biệt quan trọng, đứng thứ ba thế giới.

 Các cảng lớn 4: Cô bê, I – ô – cô – ha - ma, Tô ky ô, Ô xa ca

 **- Tài chính, ngân hàng** : Đứng hàng đầu thế giới, đầu tư nước ngoài ngày càng tăng

**3. Nông nghiệp :**

- Vai trò thứ yếu trong nền kinh tế, chiếm 1% GDP

- Diện tích đất canh tác ít: chỉ chiếm 14% diện tích lãnh thổ

- Nền NN thâm canh cao

 - Trồng trọt : + Lúa gạo : Chiếm 50% diện tích đất canh tác, ngày càng giảm.

 + Các cây có sản lượng đứng đầu thế giới: Chè, thuốc lá, dâu tằm

- Chăn nuôi : phát triển: bò, lợn, gà…

 - Đánh bắt, nuôi trồng hải sản :

 + Nuôi trồng được chú trọng phát triển (tôm, sò, ốc, rau câu, nuôi trai lấy ngọc…)

 + Đánh bắt có sản lượng: ngày càng tăng (cá thu, cá ngừ, tôm, cua…)

**II. Bốn vùng kinh tế lớn (SGK)**

Làm bài tập sau vô tập

Dựa vào bảng số liệu sau

1. Tính cán cân xuất nhập khẩu ở Nhật (XK – NK)
2. Vẽ biểu đồ cột thể hiện giá trị xuất nhập khẩu của Nhật Bản qua các năm?

